THIẾT KẾ PHẦN MỀM - Rose Company - Group 03

BROKEN WINDOWS THEORY AND BOY SCOTT RULE

Bộ môn Công nghệ phần mềm
Khoa Công nghệ thông tin
Đại học Khoa học tự nhiên TP HCM

MỤC LỤC

I. Bảng đánh giá thành viên

MSSV	Họ Tên	% đóng góp (tối đa 100%)	Chữ ký
22120219	Mai Nhật Nam	100%	
22120235	Hoàng Thanh Thảo Nguyên	100%	
22120255	Trần Thái Nhật	100%	
22120263	Nguyễn Thành Phát	100%	

II. Broken Windows Theory

1. Khái niệm

Thuyết Broken Windows là một lý thuyết trong tội phạm học và xã hội học, được đề xuất bởi James Q. Wilson và George L. Kelling vào năm 1982. Lý thuyết này cho rằng những dấu hiệu nhỏ của sự rối loạn, nếu không được xử lý kịp thời, sẽ tạo điều kiện cho các hành vi vi phạm nghiêm trọng hơn xảy ra.

Tên gọi của lý thuyết xuất phát từ một ví dụ cụ thể: nếu một tòa nhà có cửa sổ bị vỡ nhưng không được sửa chữa, điều đó sẽ gửi đi thông điệp rằng không ai quan tâm đến việc duy trì trật tự, khiến những hành vi vi phạm khác dễ xảy ra hơn.

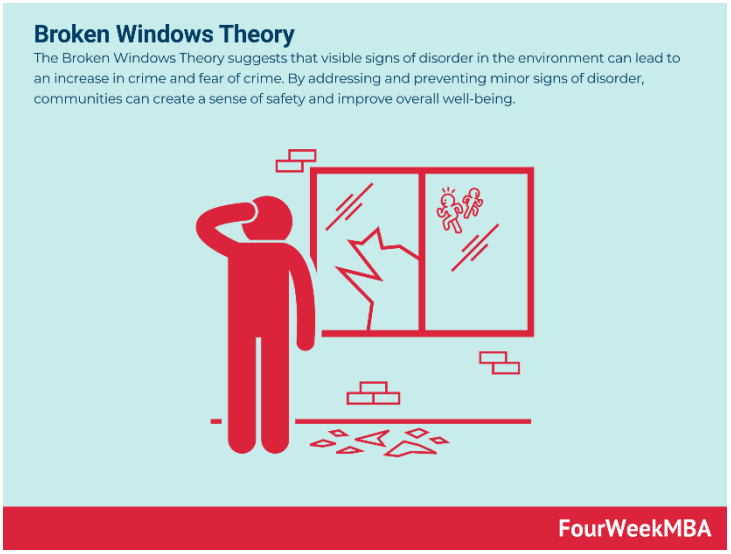

2. Nguồn gốc phát triển

Trước khi lý thuyết này được phát triển, các học giả và lực lượng thực thi pháp luật thường tập trung vào các tội phạm nghiêm trọng như giết người, cướp giật và tấn công tình dục. Tuy nhiên, Wilson và Kelling có quan điểm khác. Họ cho rằng tội phạm nghiêm trọng không phải là sự kiện ngẫu nhiên mà là kết quả cuối cùng của một chuỗi sự kiện kéo dài, trong đó sự rối loạn và vi phạm nhỏ là điểm khởi đầu. Nếu những hành vi vi phạm nhỏ không được kiểm soát, chúng sẽ tích lũy và tạo ra môi trường thuận lợi cho tội phạm nghiêm trọng phát triển.

Thuyết Broken Windows lấy cảm hứng từ một thực tế tâm lý xã hội: khi một môi trường có dấu hiệu xuống cấp, chẳng hạn như cửa sổ vỡ không được sửa chữa, rác thải chất đống trên đường phố, hoặc các bức tường bị vẽ bậy, nó sẽ gửi một thông điệp ngầm rằng không ai quan tâm đến khu vực đó. Điều này làm gia tăng cảm giác vô tổ chức và dẫn đến sự gia tăng của các hành vi phạm pháp khác.

3. Nguyên nhân và tác động

Lý thuyết này đưa ra giả thuyết rằng sự lan rộng của tình trạng rối loạn sẽ làm gia tăng nỗi sợ hãi trong cộng đồng, khiến người dân cảm thấy khu vực đó không an toàn. Khi mọi người rút lui khỏi cộng đồng, các biện pháp kiểm soát xã hội tự nhiên như sự giám sát của người dân địa phương và các mối quan hệ hàng xóm sẽ suy yếu. Điều này tạo điều kiện cho tội phạm phát triển, bởi những người có ý định phạm tội sẽ cảm thấy ít bị giám sát và trừng phạt hơn.

Một khi quá trình này bắt đầu, nó sẽ tự duy trì, tạo ra một vòng xoáy tiêu cực: rối loạn gây ra tội phạm, và tội phạm tiếp tục tạo ra nhiều rối loạn hơn. Ví dụ, nếu một khu phố bị bỏ hoang và có dấu hiệu xuống cấp, nhiều người sẽ không còn coi trọng trật tự chung. Điều này có thể dẫn đến tình trạng xả rác, vẽ bậy, lấn chiếm vỉa hè, và sau đó là các tội phạm nghiêm trọng hơn như trộm cắp và bạo lực.

4. Biện pháp

Thuyết Broken Windows đã được ca ngợi vì tập trung vào các cách tiếp cận chủ động để cải thiện cộng đồng bằng cách giải quyết các vấn đề nhỏ trước khi chúng leo thang thành các vấn đề nghiêm trọng hơn. Cộng đồng có thể thiết lập ý thức về trật tự và ngăn chặn các vấn đề lớn hơn. Lý thuyết nhân mạnh vai trò của quản lý cộng đồng và sự tham vào việc duy trì một cộng đồng **CLEAN, SAFE AND ORDERLY PUBLIC SPACES.**

5. Thuyết BROKEN WINDOWS trong Công Nghệ Phần mềm

Không chỉ áp dụng trong lĩnh vực an ninh mà thuyết Broken Windows còn có thể được mở rộng sang các khía cạnh khác của xã hội như quản lý doanh nghiệp, giáo dục và môi trường sống và phát triển phần mềm.

1. Chất lượng mã nguồn (Code Quality)

- Code bẩn kéo theo code bẩn hơn: Nếu một nhóm phát triển chấp nhận code lộn xộn, không có quy chuẩn, các lập trình viên khác cũng sẽ có xu hướng làm tương tự.
- Giải pháp: Áp dụng code review, linting tools, và clean code principles để giữ chất lượng mã nguồn.

2. Quản lý nợ kỹ thuật (Technical Debt)

- Nợ kỹ thuật nếu không được giải quyết sớm sẽ tích lũy thành vấn đề lớn hơn, làm tăng chi phí bảo trì và phát triển.
- Giải pháp: Duy trì chu kỳ refactor định kỳ, loại bỏ code cũ không hiệu quả, và tránh hardcode.

3. Bảo mật phần mềm (Software Security)

- Lỗ hổng nhỏ có thể mở đường cho tấn công lớn, ví dụ: một lỗi SQL Injection nhỏ có thể bị hacker khai thác.
- Giải pháp: Thực hiện regular security audits, secure coding practices, và cập nhật bảo mật kịp thời.

4. Quản lý dự án và văn hóa nhóm phát triển

- Nếu đội ngũ phát triển bỏ qua quy trình Agile, Scrum, hoặc không tuân thủ deadline, chất lượng sản phẩm sẽ giảm dần.
- Giải pháp: Duy trì standup meetings, sprint retrospectives, và xây dựng văn hóa trách nhiệm trong nhóm.

Thuyết Cửa Sổ Vỡ áp dụng trong phát triển phần mềm nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì chất lượng từ những điều nhỏ nhất. Nếu các vấn đề nhỏ như code xấu, lỗi nhỏ, nợ kỹ thuật không được xử lý kịp thời, chúng có thể dẫn đến sự suy thoái của toàn bộ hệ thống.
➡ Giữ vững kỷ luật kỹ thuật, bảo trì định kỳ, và duy trì quy trình phát triển tốt sẽ giúp phần mềm phát triển bền vững và giảm thiểu rủi ro.

II. Boy Scout Rule

Trong lĩnh vực phát triển phần mềm đa dạng và phong phú, có một vấn đề vô hình ẩn nấp trong các dự án lớn và nhỏ. Vấn đề này thường được gọi là **nợ kỹ thuật,** giống như khoản nợ tài chính mà chúng ta hay nhắc đến - dễ tích lũy, khó trả và có khả năng tích lũy nghiêm trọng nếu trong được kiểm soát. Cũng giống như các chiến lược tài chính để quản lý các khoản nợ, công nghệ phần mềm cũng cung cấp các phương pháp để xử lý các khoản nợ kỹ thuật. Trong những phương pháp này, có một nguyên tắc, nghe rất đơn giản nhưng tác động của nó rất lớn: Quy tắc Boy Scout.

1. Boy Scout Rule là gì ?

Xuất phát từ phương châm hướng đạo, quy tắc này có thể là la bàn mà bạn cần trong vùng hoang dã rộng lớn của mã hóa.

Khi nghe thuật ngữ "Boy Scout" có lẽ hình ảnh về lửa trại, lều trại và huy hiệu công trạng hiện lên. Nhưng điều đó có thể liên quan gì đến phát triển phần mềm? Cốt lõi của phong trào Hướng đạo là một phương châm đơn giản nhưng mạnh mẽ: "Không để lại dấu vết", hay thường được diễn đạt là "Luôn để lại khu cắm trại sạch hơn khi bạn đến". Tinh thần này khuyến khích Hướng đạo sinh chịu trách nhiệm về môi trường của mình, đảm bảo môi trường luôn nguyên sơ cho các thế hệ tương lai.

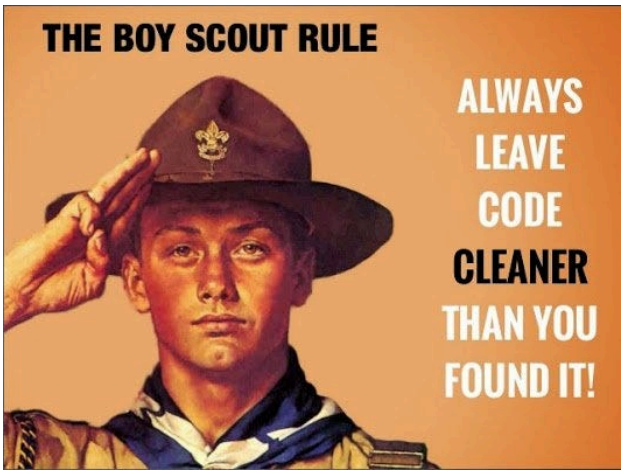

2. The Boy Scout Rule trong Công nghệ Phần mềm

The Boy Scout Rule là nguyên tắc đã được hình thành và điều chỉnh trong lĩnh vực công nghệ phần mềm. "Luôn để lại mã sạch hơn khi bạn đến". Đây là một khuyên, thậm chí là một thách thức, đối với các nhà phát triển để cải thiện dần dần các phần của cơ sở mã mà họ tương tác, bất kể sự cải tiến đó nhỏ đến mức nào. Bằng cách thực hành nhất quán quy tắc này, các nhà phát triển không chỉ tinh chỉnh mã mà họ đang làm việc mà còn đóng góp vào một hệ thống lành mạnh hơn, dễ bảo trì hơn theo thời gian.

2.1 Nợ kỹ thuật

Về bản chất, nợ kỹ thuật đề cập đến "chi phí" liên quan đến việc hoãn công việc cần thiết cho một dự án phần mềm. Điều này có thể phát sinh từ nhiều nguồn khác nhau - lựa chọn giải pháp nhanh chóng, không lý tưởng để đáp ứng thời hạn, không tuân thủ các tiêu chuẩn mã hóa hoặc thậm chí bỏ qua tài liệu hướng dẫn phù hợp. Giống như nợ tiền tệ, ý tưởng là nó thường "rẻ hơn" hoặc "nhanh hơn" trong ngắn hạn nhưng đi kèm với "lãi suất" tích lũy mà các nhà phát triển phải trả theo thời gian.

2.2 Yếu tố tích lũy nợ kỹ thuật

Nếu không được kiểm soát, nợ kỹ thuật có thể tích lũy nhanh chóng. Mỗi khi nhà phát triển bỏ qua giải pháp phù hợp để khắc phục nhanh chóng, khoản nợ sẽ tăng lên. Hãy nghĩ về nó như việc xếp chồng các khối — khối này chồng lên khối kia. Ban đầu, có vẻ dễ quản lý, nhưng khi khối này lớn dần, cấu trúc trở nên không ổn định, làm tăng nguy cơ đổ.

2.3 Hậu quả của việc tích lũy nợ kỹ thuật

Tốc độ phát triển chậm lại
Khi nợ kỹ thuật gia tăng, các nhà phát triển phải liên tục xử lý các bản vá, giải pháp tạm thời và mã phức tạp. Điều này làm chậm quá trình triển khai tính năng mới.

Gia tăng lỗi
Một hệ thống chứa nhiều nợ kỹ thuật thường dễ gặp lỗi hơn, từ những trục trặc nhỏ đến sự cố nghiêm trọng ảnh hưởng đến toàn bộ hệ thống.

Chi phí tăng cao
Càng trì hoãn việc xử lý nợ kỹ thuật, chi phí khắc phục càng lớn—bao gồm thời gian, nhân lực và tài chính.

Thay vì chờ đến khi nợ kỹ thuật trở thành vấn đề nghiêm trọng, **Quy tắc Boy Scout** khuyến khích thực hiện các cải tiến nhỏ và liên tục. Mỗi khi nhà phát triển làm việc với mã—dù là sửa lỗi, thêm tính năng hay thay đổi khác—họ nên dành thời gian để tinh chỉnh, cải thiện tài liệu hoặc tối ưu hóa một phần nhỏ. Những cải tiến này có thể không đáng kể khi xét riêng lẻ, nhưng khi duy trì thường xuyên, chúng giúp giảm đáng kể sự tích tụ nợ kỹ thuật theo thời gian.

2.4 Lợi ích của việc áp dụng The Boy Scout Rule

Bảo trì dễ dàng hơn
Việc thường xuyên chỉnh sửa và cải thiện mã giúp đội ngũ phát triển duy trì sự quen thuộc với hệ thống, từ đó việc điều hướng và hiểu mã trở nên trực quan hơn.

Khả năng đọc được cải thiện
Mã được tinh chỉnh liên tục sẽ trở nên rõ ràng và dễ hiểu hơn. Khi một nhà phát triển khác—hoặc một nhóm mới trong tương lai—xem xét mã, họ có thể nhanh chóng nắm bắt logic nhờ những cải tiến nhỏ nhưng nhất quán.

Giảm chi phí dài hạn
Nợ kỹ thuật càng để lâu, chi phí xử lý càng cao. Bằng cách chủ động cải tiến từng chút một, nhóm phát triển có thể giảm đáng kể công sức và nguồn lực cần thiết để bảo trì hệ thống về sau.

2.5 Các bước áp dụng The Boy Scout Rule

Để đưa quy tắc này vào thực tế, không chỉ cần cam kết viết mã sạch hơn mà còn đòi hỏi thói quen và quy trình cụ thể nhằm tích hợp nguyên tắc này vào các hoạt động lập trình hằng ngày.

Thực hiện đánh giá mã thường xuyên
Việc tổ chức các buổi review code định kỳ giúp phát hiện lỗi và xác định các phần cần cải thiện. Điều này không chỉ đảm bảo chất lượng mã mà còn duy trì tính nhất quán trong toàn bộ hệ thống.

Xem tái cấu trúc là một phần tất yếu
Đừng coi tái cấu trúc như một nhiệm vụ bổ sung chỉ làm khi có thời gian. Hãy biến nó thành một phần tự nhiên trong quy trình phát triển. Khi phát hiện sự dư thừa, kém hiệu quả hoặc logic phức tạp, hãy chủ động tối ưu hóa ngay.

Luôn tìm kiếm cơ hội cải tiến
Khi làm việc với mã, hãy quan sát những điểm có thể cải thiện, dù chỉ là những thay đổi nhỏ như đặt lại tên biến cho rõ ràng hơn hay sắp xếp lại đoạn code để dễ đọc hơn. Những tinh chỉnh nhỏ nhưng liên tục này tạo ra sự khác biệt lớn theo thời gian.

Hiểu rõ trước khi sửa đổi
Trước khi thực hiện bất kỳ thay đổi nào, hãy đảm bảo bạn nắm rõ mục đích và chức năng của đoạn mã. Tránh sửa đổi dựa trên giả định để không vô tình tạo ra lỗi mới thay vì cải thiện hệ thống.

Tìm kiếm phản hồi từ đồng nghiệp
Ngay cả khi có ý định tốt nhất, vẫn có khả năng bỏ sót những vấn đề quan trọng. Chia sẻ các thay đổi với đồng đội hoặc thực hiện một buổi lập trình cặp (pair programming) có thể giúp phát hiện những điểm chưa tối ưu mà bạn có thể chưa nhận ra.